

Họ và tên:

I/ Trắc nghiệm(7 điểm)

Câu 1

a) Các số: 5 ; 2 ; 9 ; Số lớn nhất là:

A. 9 B. 5 C. 2

b) Số bé nhất: 8 ; 3 ; 7

A. 8 B. 3 C. 7

Câu 2: Số liền trước của số 6 là:

A. 7 B. 5 C. 4

Câu 3: $3 + 5 = ?$

A. 8 B. 5 C. 7

Câu 4: $3 + 5 \dots\dots 4 + 5$. Dấu cần điền là?

A. < B. > C. =

Câu 5: Cách viết nào đúng

A.
$$\begin{array}{r} 5 \\ + 5 \\ \hline 10 \end{array}$$

B.
$$\begin{array}{r} 5 \\ + 5 \\ \hline 10 \end{array}$$

C.
$$\begin{array}{r} 5 \\ + 5 \\ \hline 10 \end{array}$$

Câu 6: $\dots\dots - 3 = 6$. Số cần điền là:

A. 9 B. 10 C. 9

Câu 7: Số chẵn lớn nhất có một chữ số là:

A. 10 B. 8 C. 9

II/ Tự luận(3 điểm):

Bài 1: Tính

a)
$$\begin{array}{r} 4 \\ + \\ 3 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 8 \\ - \\ 5 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 7 \\ + \\ 3 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 10 \\ - \\ 5 \\ \hline \end{array}$$

b) $10 - 8 + 5 = \dots\dots\dots$ $10 + 0 - 5 = \dots\dots\dots$

Bài 2: Điền dấu (> ; < ; =)

$6 - 3 \dots 6 + 3$

$5 \dots 2 + 3$

$3 + 2 + 5 \dots 4 + 5$

Bài 3: Điền dấu >, <, = ?

$5 \dots 8$

$4 + 5 \dots 8 + 1$

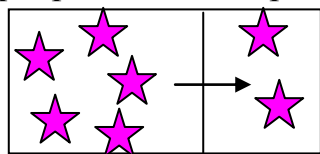
$9 \dots 2$

$10 \dots 9 - 6$

$10 \dots 10$

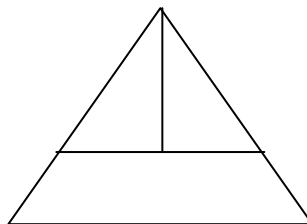
$5 - 3 \dots 2 + 1$

Bài 4: Viết phép tính thích hợp:



--	--	--	--	--

Bài 5: Có hình tam giác



Bài 6: Số?

$\dots + 8 - 2 < 8 < 5 + 4$

$5 + 3 < \dots < 5 + 5$

$10 - \dots + 5 > 7 > 6 + \dots - 1$

$8 + 1 - 3 > \dots > 4 + 2 - \dots$

TIẾNG VIỆT

Bài 1: Điền c hay k hay q ?

.....ì lạ, cổính câyọ, ue tính
....uả chanh cáình, ố đô vềuê

Bài 2: Điền r/ gi hay d ?

ănỗ , cáô, cặpa, a đình,
cụà a trắng vảià à vải

Họ và tên:

I/ Trắc nghiệm

Câu 1

a) Các số: 10 , 6 , 8 Số lớn nhất là:

A. 10

B. 6

C. 8

b) Số bé nhất: 4 , 7 , 2

A. 4

B. 7

C. 2

Câu 2: Số liền sau của số 8 là:

A. 9

B. 7

C. 10

Câu 3: $5 + 5 - 2 = ?$

A. 7

B. 8

C. 6

Câu 4: $3 + 5 \dots 4 + 5 - 1$. Dấu cần điền là?

A. <

B. >

C. =

Câu 5: Hình bên có hình vuông



A. 7

B. 6

C. 8

Câu 6: $3 + \dots = 6$ Số cần điền là?

A. 5

B. 4

C. 3

II/ Tự luận(3 điểm):

Bài 1: Tính

a)	$\begin{array}{r} 4 \\ + \\ 3 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 8 \\ - \\ 5 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 7 \\ + \\ 3 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 10 \\ - \\ 5 \\ \hline \end{array}$
----	--	--	--	---

b) $8 + 2 - 7 = \dots\dots$ $6 + 3 + 1 = \dots\dots$

Bài 2: Điền dấu (> ; < ; =)

$6 - 3 \dots\dots 6 + 3$

$5 \dots\dots 2 + 3$

$3 + 2 + 5 \dots\dots 4 + 5$

Bài 3: Số?

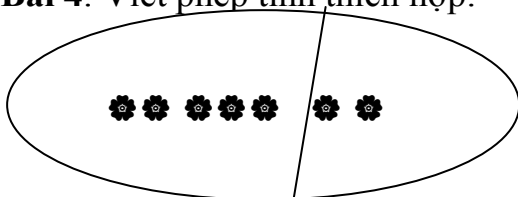
$\dots\dots + 8 - 2 < 8 < 5 + 4$

$5 + 3 < \dots\dots < 5 + 5$

$10 - \dots\dots + 5 > 7 > 6 + \dots\dots - 1$

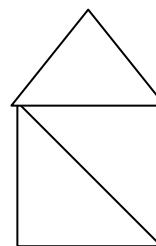
$8 + 1 - 3 > \dots\dots > 4 + 2 - \dots\dots$

Bài 4: Viết phép tính thích hợp:



--	--	--	--	--

Bài 5: Hình bên có tam giác
Có hình vuông



TIẾNG VIỆT

1- Điền vào chỗ trống:

- **ng** hay **nh**:ệ sĩã tưênh ngang

- **en** hay **ên**: mũi t..... con s..... ch..... lần

2- Nối ô chữ cho phù hợp:

xâu

tiêm

xem

hãm

kim

kim

kìm

phim